TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **29**/2024/HS-ST
Ngày 27/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Hoạt;

Bà Trần Thị Huế.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Thiêm Mẫn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Văn H; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 14 tháng 5 năm 1979 tại huyện A, tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ở hiện nay: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Đình C, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Bị cáo có vợ là Nông Thị H, sinh năm 1981 và 02 con, con thứ nhất sinh năm 2000, con thứ 2 sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 30/11/2010, bị Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn ra quyết định biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/4/2024 đến ngày 13/4/2024 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và hiện đang tại ngoại tại nơi cơ trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 05/4/2024 tổ công tác Công an xã B phối hợp với Công an xã C và Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát về an ninh trật tự tại địa bàn xã C và xã B, huyện Ngân Sơn đã phát hiện 01 đối tượng nam giới đang đi bộ trên đường Quốc lộ 279 thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì đối tượng khai nhận họ tên là Dương Văn H, sinh năm 1979 trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ trên người H 03 gói nhỏ chất màu trắng dạng cục, bột tại túi quần đằng sau bên phải đang mặc (niêm phong trong phong bì ký hiệu H1). Tiến hành kiểm tra người Dương Văn H thu giữ và 01 điện thoại di động có bàn phím bấm, nhãn hiệu Masstel màu xanh, đen thu giữ tại túi quần đằng trước bên trái đang mặc của H (niêm phong trong bì ký hiệu H2). Ngoài ra không thu giữ, tạm giữ gì thêm. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hùng sau đó đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an huyện để làm việc.

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 06/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, tiến hành khám xét chỗ ở và các công trình phụ cận có liên quan của Dương Văn H tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 06/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn tiến hành mở, đóng niêm phong và cân xác định khối lượng số chất màu trắng dạng bột trong phong bì ký hiệu H1 thu được của Dương Văn H có tổng khối lượng 2,05 gam, cân riêng số chất màu trắng dạng bột có khối lượng **0,90g** (không phẩy chín mươi gam) và được niêm phong trong phong bì ký hiệu L1 để gửi đi giám định. Số vật chứng còn lại gồm 01 phong bì ký hiệu H1 đã mở niêm phong, giấy gói cũ cho vào phong bì mới niêm phong ký hiệu L2.

Tại Kết luận giám định số 132/KL-KTHS ngày 12/4/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu L1 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,90g (không phẩy chín không gam). Sau giám định mẫu chất trong phong bì ký hiệu L1 còn lại 0,82g (không phẩy tám hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T79 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra bị cáo Dương Văn H khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 05/4/2024 H bắt xe khách X - Y từ nhà ở thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn đi xuống đến khu vực bên xe khách Y, tỉnh Y để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày khi đến nơi H gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) nhìn giống người nghiện nên H hỏi mua ma túy thì được người đàn ông đó đồng ý bàn ma túy cho với số tiền 600.000, đồng thì được người đó đưa cho 03 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy H ra bụi rậm gần khu vực bến xe mở 01 gói ra trích một phần ma túy ra để sử dụng. Sau khi sử dụng xong ma túy H cất giấu gói ma túy vào túi quần đằng sau bên phải đang mặc và bắt xe khách Y - X để về nhà đến xã B thì xuống xe khách. Khi đang đi bộ về nhà ở thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện thu giữ, niêm phong 03 gói ma túy và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và đưa về trụ sở để làm việc.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết luận giám định, kết quả mở niêm phong cân xác định khối lượng ma túy, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-NS, ngày 12/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Dương Văn H về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử lý bị cáo như sau:

*Về trách nhiệm hình sự:

- Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án (được trừ thời gian đã bắt tạm giữ bị cáo).

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu L2, bên trong chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được và phong bì niêm phong cũ.

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu T79, bên trong có chất ma túy, cùng phong bì, bao gói cũ hoàn trả sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen, bàn phím bấm được niêm phong trong phong bì ký hiệu H2. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

*Về Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên; Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì. Lời sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 05/4/2024 tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an xã B phối hợp với Công an xã C và Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra phát hiện Dương Văn H, sinh năm 1979, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,90g (không phẩy chín mươi gam) ma túy, loại Heroine, mục đích tàng trữ là để bản thân sử dụng.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...;

c) Heroine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, các vấn đề khác và Điều luật mà kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

3.1. Về tình tiết tặng nặng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

3.2. Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ:

Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu tiên phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là *"Người phạm*

tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt

4.1. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định, qua đó mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

4.2. Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo bản thân nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp và tài sản riêng do vậy không xem xét áp dụng.

[5] Về những vấn đề khác liên quan

Đối với người đàn ông theo Dương Văn H khai nhận được bán ma túy cho Hùng, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[6] Xử lý vật chứng trong vụ án

Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu L2, bên trong chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được và phong bì niêm phong cũ. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu T79, bên trong có chất ma túy, cùng phong bì, bao gói cũ hoàn trả sau giám định. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen, bàn phím bấm được niêm phong trong phong bì ký hiệu H2. Xét không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[7] Về án phí

Bị cáo phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo **Dương Văn H** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt

2.1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo **Dương Văn H** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án (được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 05/4/2024 đến ngày 13/4/2024).

2.2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong, ký hiệu L2, đặc điểm: Mặt trước phong bì ghi: "Giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Dương Văn H ngày 05/4/2024 ký hiệu (L2). Mặt sau phong bì có 07 chữ ký, trong đó có 06 chữ ký không đọc được, dòng chữ Hoàng Thị Thỏa, Đinh Thiện Tạch, Phương Thị Liêm, 01 chữ đọc được "H", dòng chữ Dương Văn H và 02 dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu T79, đặc điểm: Mặt trước ghi: Mẫu hoàn trả vụ Dương Văn H (1979) tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau có 03 chữ ký không đọc được và 02 dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

3.2. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động đựng trong phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu H2. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/7/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Hùng **Hoàng Thị Huyên** **Nguyễn Thái Công**